

Số: /KH-UBND

Hà Nam, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình về an toàn, vệ sinh lao động tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021- 2025

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chăm lo cải thiện điều kiện làm việc; phòng ngừa tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, chăm lo sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Mục tiêu 1: Trung bình hằng năm, giảm 4% tần suất tai nạn lao động chết người.

b) Mục tiêu 2: Phần đầu hằng năm tăng thêm 5% số người lao động làm công việc nặng nhọc độc hại hoặc tiếp xúc với môi trường độc hại được khám bệnh nghề nghiệp; 5% số cơ sở được quan trắc môi trường lao động.

c) Mục tiêu 3: Trên 90% số người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động cấp huyện và trong các ban quản lý khu công nghiệp, khu công nghệ cao được tập huấn nâng cao năng lực về an toàn, vệ sinh lao động.

d) Mục tiêu 4: Trên 80% số người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động; 80% số người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

đ) Mục tiêu 5: Trên 80% số người làm công tác y tế cơ sở được huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động.

e) Mục tiêu 6: Trên 80% số làng nghề, hợp tác xã có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin phù hợp về an toàn, vệ sinh lao động.

g) Mục tiêu 7: Trên 80% người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp được hưởng chế độ bồi thường, trợ cấp theo quy định của pháp luật.

h) Mục tiêu 8: 100% số vụ tai nạn lao động chết người được khai báo, điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

Được triển khai thực hiện trên toàn tỉnh đến tất cả các ngành nghề, người làm công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động, người sử dụng lao động và người lao động; đặc biệt khu vực doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, làng nghề và một số các ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: (1) Khai khoáng (2) Sản xuất hóa chất, sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (3) Sản xuất kim loại và các sản phẩm từ kim loại (4) Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim (5) Thi công công trình xây dựng (6) Sản xuất, truyền tải và phân phối điện (7) Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (8) Sản xuất sản phẩm dệt, may, (9) Khai thác gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ; (10) Sản xuất da, giày (11) Tái chế phế liệu (12) Vệ sinh môi trường.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động

- Tham gia đề xuất sửa đổi, bổ sung: Luật An toàn, vệ sinh lao động; các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn, vệ sinh lao động; tiêu chuẩn chẩn đoán, giám định bệnh nghề nghiệp và hướng dẫn điều trị các bệnh nghề nghiệp; chính sách phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; bổ sung danh mục bệnh nghề nghiệp trong tình hình mới (tiêu chuẩn chẩn đoán và giám định); quản lý về an toàn lao động trong sử dụng thang máy;

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất và nhân lực cho công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác an toàn, vệ sinh lao động; quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa đặc thù an toàn lao động; quan trắc môi trường lao động; chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

- Tiếp tục kiện toàn cơ sở dữ liệu về an toàn, vệ sinh lao động (ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý; điều tra, thu thập số liệu thống kê), ưu tiên vào các dữ liệu về điều kiện lao động của người làm nghề nặng nhọc, độc hại nguy hiểm; tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, môi trường lao động;

- Triển khai tin học hóa trong hoạt động quản lý, bảo đảm đồng bộ và kết nối hệ thống thông tin trong công tác khai báo tai nạn lao động, triển khai chính sách hỗ trợ bảo hiểm xã hội về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động;

- Tập huấn nghiệp vụ nâng cao năng lực quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động cho đội ngũ thanh tra lao động, cán bộ liên quan của các sở, ngành, địa phương;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

2. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, huấn luyện nâng cao nhận thức về an toàn vệ sinh lao động

- Tiếp tục đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả Tháng hành động an toàn, vệ sinh lao động.

- Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; các hoạt động nâng cao hiệu quả các phong trào quần chúng làm công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động;

- Hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động và người lao động, ưu tiên người làm việc không theo hợp đồng lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; vận động nông dân đăng ký cam kết đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

- Tăng cường tuyên truyền, huấn luyện đảm bảo an toàn sử dụng khí gas trong các hộ tiêu thụ, đặc biệt đối với hộ gia đình; bảo đảm an toàn trong sử dụng điện tại khu vực nông thôn, khu dân cư, trường học.

3. Đẩy mạnh tư vấn, hỗ trợ cải thiện điều kiện lao động, phòng chống tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

- Hỗ trợ triển khai mô hình các giải pháp kỹ thuật an toàn để phòng, chống các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại, trong các ngành, nghề có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (khai thác và chế biến khoáng sản, luyện kim, hóa chất, xây dựng và một số ngành, nghề khác);

- Tăng cường tư vấn các biện pháp và mô hình cải thiện điều kiện làm việc đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ, làng nghề, hợp tác xã, hộ nông dân làm các nghề, công việc có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

- Hỗ trợ kiểm định và triển khai các biện pháp phòng, chống tai nạn lao động khi sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trong khu vực doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh cá thể;

- Hỗ trợ triển khai áp dụng các hệ thống quản lý công tác an toàn, vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và làng nghề đang có nguy cơ cao về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, từng bước xây dựng văn hóa an toàn trong lao động, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống quản lý an toàn, vệ sinh lao động (ISO 45001 - 2018).

4. Quản lý, giám sát, đánh giá thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp của các cấp, các ngành từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã; giữa các cơ quan có liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp có liên quan trong triển khai thực hiện các mục tiêu;

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân tham gia và đóng góp nguồn lực, kinh nghiệm để thực hiện; chủ động triển

khai các biện pháp cải thiện điều kiện lao động, quản lý và đánh giá rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ (nếu có), ngân sách hằng năm của địa phương; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Kinh phí huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, hội đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch và Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, các quy định khác của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; tổ chức đánh giá hiệu quả;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai mục tiêu 1, 3, 4, 6, 7 và 8;

- Định kỳ tổng hợp báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng An toàn vệ sinh lao động tỉnh kết quả triển khai thực hiện.

2. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các nội dung về nâng cao năng lực kiểm soát, đánh giá, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động tại nơi làm việc; theo dõi, tổng hợp, cung cấp thông tin về lĩnh vực vệ sinh lao động; thống kê xây dựng cơ sở dữ liệu bệnh nghề nghiệp; tổ chức hoạt động thanh tra, kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ; tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai mục tiêu 2 và 5.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

- Tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động của Kế hoạch, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư công thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch có sử dụng vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các pháp luật khác có liên quan.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán ngân sách hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành, đơn vị liên quan định hướng thông tin tuyên truyền

cho các cơ quan báo chí của tỉnh. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cấp huyện, Đài truyền thanh cấp xã tuyên truyền; tuyên truyền trên Công Thông tin điện tử tỉnh về an toàn, vệ sinh lao động, mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác an toàn, vệ sinh lao động và kịp thời phản ánh các hoạt động an toàn, vệ sinh lao động của các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, các hoạt động nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công tác an toàn, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

5. Các sở, ngành: Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp và sở, ngành liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, huấn luyện, công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động; kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định pháp luật an toàn, vệ sinh lao động đối với các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã, làng nghề, kiên quyết xử lý, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các doanh nghiệp, cá nhân vi phạm các quy định về an toàn, vệ sinh lao động.

6. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Tham gia và phối hợp với các sở, ngành, đơn vị triển khai các hoạt động tuyên truyền, huấn luyện, tư vấn nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, đoàn viên, người lao động, an toàn vệ sinh viên; tổ chức tốt các hội nghị, hội thảo, hội thi an toàn vệ sinh viên giỏi; tổ chức phong trào thi đua về an toàn, vệ sinh lao động, phong trào quần chúng làm công tác an toàn, vệ sinh lao động; phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”; phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng khoa học và công nghệ về An toàn, vệ sinh lao động để cải thiện điều kiện lao động.

7. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức, triển khai thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động; Tập huấn, tư vấn cho hội viên nông dân về công tác an toàn, vệ sinh lao động, chú trọng tập huấn theo phương pháp giáo dục hành động; triển khai các mô hình cải thiện điều kiện làm việc trong khu vực nông nghiệp, nông thôn; phong trào nông dân sản xuất kinh doanh bảo đảm an toàn vệ sinh lao động.

8. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thông tin, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động và người lao động, thành viên trong các hợp tác xã, liên

hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp vừa và nhỏ về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác An toàn, vệ sinh lao động.

9. Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh

Tham gia và phối hợp triển khai thực hiện, tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an toàn, vệ sinh lao động cho các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn tỉnh.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng và triển khai thực hiện giai đoạn 2021-2025 phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; có mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn; ưu tiên việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

- Phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

Các sở, ban, ngành, Hội đoàn thể tỉnh, đơn vị liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Hội đoàn thể tỉnh;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, KGVX;
- Lưu: VT, KGVX (Thành).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Xuân Dương